

CẢI CÁCH VÀ HỘI NHẬP QUỐC TẾ CỦA UCRAINA TỪ THẬP KỶ 1990 ĐẾN NAY

Ths. Nguyễn Văn Phước

Trung tâm Tin học - Văn phòng Chính phủ

Trong hai mươi năm chuyển đổi kinh tế thị trường và hội nhập kinh tế quốc tế (1991-2011), Ucraina đã đạt được nhiều thành tựu nhưng cũng phải đối mặt với nhiều vấn đề phát sinh. Thập kỷ 1990 là thời kỳ rất khó khăn của đất nước này. Những nỗ lực cải cách của Ucraina chỉ mới phát huy tác dụng từ thập kỷ đầu của thế kỷ XXI đến nay. Trong giai đoạn 2000-2008, kinh tế Ucraina tăng trưởng nhanh với tốc độ trung bình khoảng 7%/năm. Nếu năm 1999, GDP của Ucraina giảm xuống mức thấp nhất, chỉ bằng một nửa so với thời điểm bắt đầu cải tổ năm 1991, thì đến trước khủng hoảng tài chính và suy thoái kinh tế toàn cầu năm 2008, GDP của Ucraina đã khôi phục bằng với năm 1991.

Cùng với tốc độ tăng trưởng cao, Ucraina tiến hành chuyển đổi mạnh sang nền kinh tế thị trường, mở cửa hội nhập với khu vực và thế giới và đạt được một số thành tựu quan trọng. Tuy nhiên, do nhiều biến động về chính trị trong giai đoạn này nên Ucraina chưa có một chiến lược chuyển đổi và hội

nhập nhất quán. Mặc dù gần đây nền kinh tế có tốc độ tăng trưởng khá cao nhưng chưa bền vững. Sự ổn định về kinh tế vĩ mô chưa thật sự chắc chắn, và theo đánh giá chung, giai đoạn mười năm vừa qua, Ucraina phát triển dưới mức tiềm năng của mình.

1. Cải cách hệ thống ở Ucraina: thành tựu và thách thức

Kể từ khi tuyên bố độc lập năm 1991, Ucraina bắt đầu tiến hành quá trình chuyển đổi tổng thể hệ thống, quá trình này được thực hiện đồng thời ba nội dung¹: (i) Xây dựng nhà nước độc lập và tách khỏi hệ thống kinh tế thống nhất trước đây; (ii) Chuyển đổi từ nền kinh tế kế hoạch hóa tập trung sang nền kinh tế thị trường; (iii) Chuyển đổi từ một nhà nước chuyên chính sang nhà nước dân chủ, đa nguyên phù hợp với quá trình công nghiệp hóa và toàn cầu hóa.

¹ Phan Anh Dũng, *Tình hình chính trị Ucraina: Khủng hoảng hệ thống và chiến lược cải cách*, Kỳ yếu hội thảo *Quan hệ Việt Nam – Ucraina: Hiện trạng, triển vọng*, Viện Nghiên cứu Châu Âu. Hà Nội, 2011.

Giai đoạn thập kỷ 1990

Trong giai đoạn 1991-1998, Ucraina bị lâm vào khủng hoảng kinh tế nghiêm trọng, GDP sụt giảm nhanh chóng và chạm đáy vào những năm 1998-1999, chỉ còn 40% so với năm 1990. Thực tế lúc đó Ban Lãnh đạo mới của Ucraina gặp rất nhiều khó khăn khi thiết lập hệ thống quản lý kinh tế, vì các cơ quan chức năng có kinh nghiệm giải quyết những vấn đề này nằm tại Matxcova, nơi đang là thủ đô của một nước khác. Ngoài ra, sự phá vỡ hệ thống sản xuất toàn Liên Xô khiến mạng lưới cung cấp sản phẩm và tiêu thụ sản phẩm bị tan vỡ, làm cho sản xuất của Ucraina gặp rất nhiều khó khăn². Chính sự phá vỡ quan hệ hợp tác giữa các xí nghiệp Ucraina và các xí nghiệp trung gian ở các nước thuộc Liên Xô cũ đã gây ra những vấn đề lớn trong

việc tiêu thụ sản phẩm do xí nghiệp Ucraina sản xuất. Việc chuyển đổi thương mại của Nga với các nước Liên Xô cũ theo giá thế giới (chủ yếu dầu lửa và khí đốt – là sản phẩm nhập khẩu chính của Ucraina) từ đầu năm 1992 đã tạo một cú giáng mạnh vào nền kinh tế Ucraina. Điều này đã tác động tiêu cực đến hoạt động và khả năng cạnh tranh của nhiều doanh nghiệp Ucraina, dẫn đến sự "sụp đổ" của nền kinh tế, lạm phát cao, mất giá của đồng nội tệ, suy giảm mạnh mức sống của người dân.

Những điều kiện bất lợi của nền kinh tế, và việc phát hành quá nhiều tiền để giải quyết vấn đề thu ngân sách³ đã gây ra lạm phát trong nước. Thời gian này sản xuất và xuất khẩu bị suy giảm sâu trong ngành công nghiệp luyện kim và công nghiệp hóa chất (Bảng 1).

² Nước Nga cũng bị tác động này nhưng ít hơn các nước khác nhiều do Nga giàu tài nguyên và phần lớn các cơ sở sản xuất quan trọng hay những phần mất xích quan trọng đều nằm ở lãnh thổ Nga.

³ Quyết định của Hội đồng Tối cao Ukraina trong những năm đầu độc lập đã làm tăng khối lượng và trầm trọng chi trả xã hội của nhà nước, làm giảm vai trò ngân sách nhà nước như một nguồn phát triển kinh tế của đất nước. Trong trường hợp này, chi tiêu ngân sách gia tăng cùng với tổng sản phẩm quốc nội (GDP) thực tế và doanh thu ngân sách giảm, đã trở thành yếu tố thâm hụt ngân sách thường xuyên. Năm 1992 thâm hụt ngân sách Ukraina chiếm 13,7% GDP, năm 1993 – 5,1%, năm 1994 – 8,9%, năm 1995 – 6,6%. Thâm hụt ngân sách năm 1996 – 1997 giữ ở mức năm 1995 (1996 – 4,9%, 1997 – 6,6% GDP), chỉ tới năm 1998 – 2000 mức độ thâm hụt ngân sách giảm dần (1998 – 2,2%, 1999 – 1,5%, 2000 – 0,66%).

**Bảng 1: Khối lượng một số sản phẩm được sản xuất trong các xí nghiệp
Ucraina giai đoạn năm 1990 – 1995**

Đơn vị: Triệu tấn

Các chỉ số	1990	1991	1992	1993	1994	1995
Cán kim loại màu,	45,4	37,2	32,5	26,2	19,2	17,8
Cán loại tốt,	24,8	20,9	19,1	16,5	11,3	9,9
Cán tấm,	13,6	11,7	10,3	7,6	5,6	6,6
Cán ống và thanh,	0,8	0,7	0,7	0,6	0,4	0,3
Phân bón khoáng chất (100% hoạt chất),	4,8	4,2	3,3	2,5	2,3	2,2
trong đó có phân bón Nitơ,	3,0	2,8	2,5	2,1	1,9	1,9
Hóa chất bảo vệ thực vật (100% hoạt chất)	50,5	38,8	21,7	16,7	4,0	4,1

Nguồn: Niên giám thống kê Ucraina năm 1996, K.. Bách khoa toàn thư Ucraina, 1997, tr. 77. Niên giám thống kê Ucraina năm 1995, K.: Kỹ thuật, 1996, tr. 186,192.

Ba năm cuối thế kỷ XX, thâm hụt ngân sách giảm do việc tiến hành chính sách thắt chặt ngân sách. ràng buộc chặt chẽ những chi phí thực tế với tổng doanh thu của nhà nước, giảm một loạt ưu đãi cho các chủ thể kinh tế, giảm mạnh chi phí đầu tư vốn và hỗ trợ những ngành kinh tế nhất định. Thực tế, Ban Lãnh đạo của Ucraina cũng đã rất quan tâm đến vấn đề kinh tế. Từ giữa năm 1991 Hội đồng Tối cao Ucraina đã phê duyệt "*Các biện pháp khẩn cấp để ổn định nền kinh tế Ucraina và thoát khỏi tình hình khủng hoảng*", và trong năm đó đã tiếp nhận hơn 30

luật, đặc biệt luật về sở hữu, cho thuê, kinh doanh, luật về ngân hàng, hoạt động ngân hàng, và những luật khác.

Giai đoạn 2000 đến 2009

Nền kinh tế Ucraina chỉ bắt đầu khởi sắc và phát triển từ năm 2000 đến trước khủng hoảng kinh tế toàn cầu năm 2008, trong đó sôi động nhất là hoạt động xuất nhập khẩu, đầu tư trực tiếp nước ngoài, thương mại bán lẻ. Những hoạt động này đã trở thành cơ sở để ổn định đồng tiền Ucrainan hryvnia.

Bảng 2: Các chỉ số phát triển kinh tế chính của Ucraina năm 2000-2010

Các chỉ số	Đơn vị	Năm					
		2000	2003	2005	2007	2009	2010*
GDP thực	%	105,9	109,6	102,7	107,6	85,2	104,2
Tăng trưởng công nghiệp	%	14,2*	15,8	3,1	7,6	78,1	111,2
Xuất khẩu	Tr.USD	14572,5	23066,8	34228,4	49296,1	26222,8	51430,5
Nhập khẩu	Tr.USD	13956,0	23020,1	36136,3	60618,0	25740,5	60740,0
Đầu tư trực tiếp nước ngoài	Tr.USD	3875*	5471,8	9047,0	21607,3	40026,8	44708,0
Cân bằng ngân sách	Tr.hryvnia	+969,3	-506,7	-7806,3	-7701,7	-35517,2	-64417
Tỷ giá trung bình hryvnia so với USD	hryvnia	5,44	5,33	5,13	5,05	7,79	7,96
Chỉ số giá tiêu dùng	%	128,2	105,2	113,5	112,8	115,9	109,1

Nguồn: *Tuyển tập thống kê Ucrainanăm 2009. K.: Doanh nghiệp nhà nước “Cơ quan phân tích thông tin”, 2010. * Dữ liệu sơ bộ cho năm 2010.*

Trong những năm đầu thế kỉ XXI, Ucraina sử dụng chính sách tỷ giá gắn chặt đồng tiền của mình với đồng USD. Cùng với sự dễ dãi về tín dụng quốc tế trong giai đoạn này, dòng tiền đổ vào Ucraina tăng lên đã làm lạm phát gia tăng (năm 2004 lạm phát vượt 10% và đến tháng 5/2008 lên tới 31%). Cho vay tiêu dùng dễ dãi làm tăng cầu nội địa cũng dẫn tới tăng trưởng nhập khẩu nhanh hơn xuất khẩu, làm cho cán cân thanh toán từ mức dương gần 11% GDP năm 2004 chuyển sang thâm hụt hơn 7% GDP năm 2008⁴

Tăng trưởng trong những năm 2000 – 2008 chủ yếu vẫn dựa vào những yếu tố bên ngoài. Nền kinh tế của Ucraina có mức độ mở cửa khá cao với tỷ lệ xuất khẩu năm 2009 đạt 46,3% GDP và tỷ lệ nhập khẩu là 48% GDP. Tuy nhiên, mức độ đa dạng hóa sản phẩm thấp, với hơn 50% hàng xuất khẩu tập trung vào một số mặt hàng có giá trị gia tăng thấp như kim loại, ngũ cốc và các sản phẩm nông nghiệp, còn nhập khẩu chủ yếu là năng lượng.

Trong điều kiện hàng hóa xuất khẩu chủ yếu là bán thành phẩm hoặc có mức độ chế biến thấp, phụ thuộc nhiều vào năng lượng trong khi phải nhập khẩu nguyên liệu

⁴ Nguyễn An Hà, *Một số điều chỉnh chính sách của Ucraina sau khủng hoảng tài chính và suy thoái kinh tế toàn cầu*, Tạp chí Nghiên cứu Châu Âu, số 4/2011.

cũng như năng lượng, dẫn tới hiệu quả cũng như khả năng cạnh tranh thấp. Năm 2009, tỷ lệ hàng hóa chế tạo và máy móc chỉ chiếm 17% giá trị xuất khẩu của Ucraina. Thị trường nội địa thiếu tính cạnh tranh và vì vậy không có động lực đối với các doanh nghiệp nhằm đổi mới công nghệ, nâng cao năng suất.

Sự phát triển kinh tế khá ổn định của Ucraina đã bị gián đoạn từ quý IV năm 2008 do khủng hoảng kinh tế, tài chính toàn cầu. Gần như tất cả các chỉ số chính của lĩnh vực kinh tế thực, tài chính và tín dụng của Ucraina giảm rất mạnh, thấp hơn nhiều so với mức năm trước và thấp hơn so với các chỉ số tương tự ở các nước Cộng đồng Các quốc gia độc lập (CIS) và châu Âu.

Cuộc khủng hoảng kinh tế toàn cầu trở thành chất xúc tác làm bùng phát những mâu thuẫn hệ thống nội bộ và gây ra cuộc khủng hoảng kinh tế trầm trọng cho Ucraina. Theo các nhà nghiên cứu, tất cả những yếu kém của nền kinh tế Ucraina đều bắt nguồn từ nguyên nhân khủng hoảng hệ thống. Hệ thống chính trị Ucraina hầu như không khi nào ổn định, các cuộc tranh giành quyền lực diễn ra thường xuyên.

Giai đoạn dưới thời Tổng thống V. Yanukovich (2010 đến nay)

Khi Tổng thống V Yanukovich lên nắm quyền tháng 3 năm 2010, Ucraina đang đối

mặt với một cuộc khủng hoảng về trật tự hiến pháp, các quyền cơ bản và quyền tự do của công dân không được bảo trợ thật sự bởi các cơ quan chính quyền và của tòa án. Sự kéo dài các cuộc "chiến tranh chính trị", sự xung đột giữa các ban ngành của chính phủ, tham nhũng và tội phạm kinh tế đã làm giảm uy tín của Chính phủ trong con mắt công dân. Mức độ tin tưởng vào Chính phủ đã xuống một giới hạn nguy hiểm.

Các ngành công nghiệp "nguyên liệu" (đặc biệt như luyện kim, than đá, nông nghiệp, công nghiệp hóa chất) đều phụ thuộc nhiều vào bên ngoài; hiệu quả sản xuất thấp, tốn nhiều nhiên liệu, thị trường trong nước kém phát triển. Trong những năm cận kề khủng hoảng, Nhà nước đã không thực hiện chức năng quản lý chất lượng tăng trưởng kinh tế. Trong thực tế, Nhà nước đã không trở thành kiến trúc thượng tầng của nền kinh tế quốc gia, không đảm bảo việc bảo vệ quyền lợi của thị trường nội địa và sản xuất trong nước.

Trong bối cảnh bê bối chính trị trong nước và những thất bại của nền kinh tế, Ucraina đã đánh mất niềm tin của các đối tác và bỏ lỡ nhiều cơ hội hợp tác. Chính sách hội nhập châu Âu không được sự hỗ trợ bằng những hành động thực tế. Chính sách phương Đông bị phân mảnh, tính toán sai lầm. Đánh mất niềm tin với đối tác chiến

lược truyền thống của mình là Liên bang Nga. Cắt giảm thông tin liên lạc, chiến tranh thương mại và thỏa thuận khí đốt không có lợi cho Ucraina xảy ra trong năm 2009.

Trong thông điệp đầu tiên của mình, Tổng thống V Yanukovich nêu lên những thách thức mà Ucraina đang phải vượt qua: đói nghèo đã trở thành một vấn đề lớn của nền độc lập. Gần 30% công dân đang sống dưới mức nghèo khổ, nhất là thế hệ những người già, các cựu chiến binh, người về hưu, người nghèo không được đối xử công bằng. Cuộc khủng hoảng xã hội và nhân khẩu học nước Ucraina đang trải qua lúc này trước hết là cuộc khủng hoảng niềm tin của người dân. Hệ thống giáo dục bị phá hủy, trường học, nhà trẻ không nhận đủ tiền từ ngân sách. Đáng chú ý, số lượng trẻ em vô gia cư và tội phạm vị thành niên tăng lên.

Nền kinh tế ngằm chiếm gần một nửa tổng sản phẩm quốc nội. Sự thiếu hoàn thiện trong cải cách thị trường do bị dừng lại nửa chừng vì các cuộc chiến chính trị và chủ nghĩa dân túy nguyên thủy, đã dẫn tới sự phát triển của "chủ nghĩa tư bản hoang dã", kinh doanh tồn tại cùng với quan liêu, các nguồn lực quốc gia trong một thời gian dài bị phân phối như trong thời xã hội chủ nghĩa, dựa trên cơ sở gia đình trị và "mái nhà chính trị". Điều đó làm Ucraina mất uy tín trong con mắt của các nhà đầu tư nước ngoài, làm quốc gia này bị cô lập với quá trình đổi mới

toàn cầu, giữ nguyên mô hình phát triển kinh tế nguyên liệu.

Trước những thách thức lớn đó, mục tiêu quan trọng hàng đầu hiện nay là đoàn kết dân tộc, mang lại niềm tin cho người dân. Tổng thống Viktor Yanukovich nêu rõ: *"Mục tiêu chính của chúng tôi là mang lại niềm tin cho người dân, một Ucraina vững mạnh, phát triển và hiện đại, nơi mà mọi người cảm thấy muốn tích cực tham gia phát triển đất nước [...]"*

Đáp lại những kỳ vọng của người dân, Tổng thống đề nghị một quá trình cải cách sâu và hiện đại hóa hệ thống quốc gia, bao gồm tất cả các lĩnh vực của đời sống cộng đồng và hoàn thiện chiến lược cải cách "Làn sóng mới", bước cần thiết để chuyển đổi kinh tế- xã hội. Cuộc khủng hoảng đã chứng kiến kết thúc thất bại của mô hình xuất khẩu nguyên liệu hiện nay, đồng thời, nó đã trở thành một chất xúc tác cho những cải cách mới. Chiến lược cải cách "làn sóng mới" phải được dựa trên các nguyên tắc sau đây: Ưu tiên trong các chính sách của Chính phủ là đem lại phúc lợi cho mỗi người dân; Trong quá trình cải cách, tìm ra những lợi thế cạnh tranh của nền kinh tế quốc gia; Tăng cường tái thiết các ngành nông nghiệp và lưu thông nguồn vốn.

Để đảm bảo sự ổn định của nền kinh tế chống lại các yếu tố tiêu cực bên ngoài,

Ucraina trước hết đã ưu tiên các nguồn lực nội bộ, đảm bảo chất lượng chính quyền, thông qua việc chống độc quyền và trách nhiệm xã hội thông qua đối thoại xã hội rộng lớn.

Ngay sau khi đắc cử Tổng thống, ông V. Yanukovich lập tức thực hiện các nhiệm vụ quan trọng hàng đầu: Tổ chức một chính phủ hiệu quả để vượt qua xung đột và bế tắc; Thành lập một liên minh Nghị viện, phối hợp chặt chẽ với Tổng thống; Xây dựng một bộ máy chính quyền có năng lực và có thẩm quyền theo chiều dọc; Xây dựng chiến lược phát triển dài hạn, tạo xu hướng tích cực cho nền kinh tế, thúc đẩy các hoạt động kinh doanh và sản xuất công nghiệp, giảm căng thẳng trong lĩnh vực tài chính, khôi phục lại thị trường lao động.

Việc hiện đại hoá hệ thống chính trị, tạo ra một chính phủ hiệu quả và có trách nhiệm, kết hợp với cải cách tư pháp, phát triển các nguyên tắc tự chủ và chủ nghĩa khu vực mới, bảo vệ và thực hiện đầy đủ các quyền dân sự và quyền tự do, khắc phục tham nhũng, đưa nền kinh tế thoát khỏi bóng tối là việc quan trọng đối với Ucraina trong giai đoạn này. Bên cạnh đó, phải xây dựng được cơ sở hạ tầng quốc gia mới, phát triển một nền kinh tế quốc gia cạnh tranh, dựa trên công nghệ cao, hiện đại. Chính quyền phải thúc đẩy nổi lại các cuộc đối thoại xã hội để xây dựng một xã hội dân sự và chính trị ổn định, quốc gia hợp

nhất, thực hiện chính sách nhân đạo mới để củng cố lý tưởng và giá trị nhân văn, tạo cơ sở cho sự phát triển chính sách dân tộc Ucraina⁵

2. Chính sách hội nhập quốc tế

Từ khi độc lập, Ucraina tích cực hội nhập khu vực và thế giới. Hiện nay Ucraina là thành viên của 107 tổ chức quốc tế, đã được bầu là Ủy viên Không thường trực Hội đồng Bảo an Liên hợp quốc nhiệm kỳ 2000-2001. Ucraina tham gia Cộng đồng Các quốc gia độc lập (SNG), là thành viên của liên minh khu vực "Sáng kiến Trung Âu", Tổ chức Hợp tác kinh tế Biển Đen, Không gian Kinh tế thống nhất (EEP), Cộng đồng Lựa chọn dân chủ khu vực Bantích - Biển Đen - Biển Caspi. Ucraina còn tham gia Tổ chức An ninh và Hợp tác Châu Âu (OSCE), là thành viên liên kết của Hội đồng Châu Âu, đã ký kết Hiệp định Đối tác và Hợp tác với EU. Ngày 16 tháng 5 năm 2008, Ucraina đã chính thức trở thành thành viên thứ 152 của WTO. Hiện Ucraina tiếp tục tham gia vào Không gian Kinh tế thống nhất (EEP) nhằm thành lập khu vực tự do thương mại với các nước thành viên của tổ chức này.

Sau năm năm (2005-2009) "mò mẫm tìm đường đi, giờ đây Ucraina đã có thể xác định được vai trò và chức năng của mình

⁵ Viện Nghiên cứu chiến lược Quốc gia Ucraina, Văn bản nghiên cứu: "Ucraina thế kỷ XXI: chiến lược các" "Độc lập xã hội" Kiev 2010.

trong hệ thống kinh tế thế giới, đó là sản xuất hàng hóa công nghiệp cho các thị trường đang phát triển. Kể từ tháng 3 năm 2010, Tổng thống Yanukovich nắm quyền đã xây dựng chính sách đối ngoại mới của Ucraina. Trong chuyến xuất ngoại đầu tiên của mình tới Brussels với cương vị Tổng thống, ông Yanukovich tuyên bố: Ưu tiên hàng đầu của Ucraina là hội nhập vào châu Âu, nhưng cũng không phá vỡ quan hệ truyền thống với Nga. Ngoài ra, Ucraina tiếp tục thực hiện chính sách xây dựng quan hệ đối tác chiến lược với Mỹ, khôi phục quan hệ với Quỹ Tiền tệ Quốc tế IMF, đồng thời chú ý cải thiện với các đối tác ở Châu Á Thái Bình Dương.

Cuộc khủng hoảng kinh tế tài chính toàn cầu 2008-2009 đã ảnh hưởng lớn đến việc điều chỉnh chính sách đối ngoại và đối nội của Ucraina. Các yếu tố mới của nền kinh tế toàn cầu đã tạo ra những thách thức mới cho nền kinh tế quốc gia và nhu cầu thông tin phản hồi đầy đủ về chúng. Cuộc khủng hoảng toàn cầu đã đánh dấu một thay đổi lớn đi kèm với việc chuyển đổi trật tự thế giới theo hướng thúc đẩy sự hình thành một kiến trúc đa cực. Ucraina không thể đứng bên ngoài quá trình hội nhập toàn cầu, khu vực và song phương. Vị trí của Ucraina nằm ở giữa Nga và Liên minh Châu Âu, Ucraina muốn bảo vệ chủ quyền của mình trong điều kiện Nga mong muốn duy trì vị thế thống trị trong không gian hậu Xô viết, trong khi định

hướng chính sách đối ngoại của Ucraina lại là hội nhập châu Âu, vì thế cuộc tranh luận trong xã hội Ucraina về việc lựa chọn các hướng hội nhập (Liên minh Châu Âu hay không gian hậu Xô viết) trong một thời gian dài đã hạn chế cơ hội hội nhập vào khu vực khác của Ucraina. Tuy nhiên, điều kiện phát triển mới của thế giới và những thiệt hại đáng kể cho nền kinh tế Ucraina do cuộc khủng hoảng kinh tế và tài chính toàn cầu 2008-2009 gây ra, buộc chính phủ Ucraina phải sửa đổi Chiến lược An ninh Quốc gia Ucraina đã được phê duyệt vào năm 2007, đánh giá lại mức độ của các mối đe dọa đến lợi ích sống còn của Ucraina, để xác định các ưu tiên chiến lược mới trong chính sách an ninh quốc gia. Cuộc khủng hoảng đã làm cho an ninh kinh tế trở thành ưu tiên hàng đầu của Ucraina và lợi ích kinh tế là động lực chính của chính sách đối ngoại. Vấn đề lớn nhất hiện nay là hiện đại hóa đất nước, nâng khả năng hội nhập của Ucraina vào nền kinh tế toàn cầu.

Đáp lại những thách thức hiện nay là chương trình cải cách kinh tế "*Xã hội giàu có, nền kinh tế cạnh tranh, chính phủ hiệu quả*" giai đoạn 2010-2014, và "*Chiến lược an ninh quốc gia trong một thế giới thay đổi*", được phát triển trong giai đoạn 2010-2011, trong đó xây dựng các nhiệm vụ: áp dụng các mô hình phát triển kinh tế sáng tạo, thu hút đầu tư nước ngoài, mở rộng và đa dạng hoá thị trường xuất khẩu Ucraina, tăng sức cạnh tranh của hàng hóa Ucraina trên thị

trường thế giới, tìm kiếm mô hình hợp tác tối ưu với các trung tâm tăng trưởng toàn cầu.

3. Kết luận

Quá trình cải cách, chuyển đổi của Ucraina đã trải qua những giai đoạn khác nhau. Trong 10 năm đầu, sự chuyển đổi gặp nhiều khó khăn do sự phá vỡ hệ thống sản xuất vốn có từ thời Liên Xô và sự xuất hiện tình trạng tham nhũng, kinh tế ngầm..., vì thế kinh tế Ucraina liên tục suy giảm. Chỉ khi những thách thức này dần được khắc phục, nền kinh tế mới tăng trưởng cao giai đoạn 2000-2008 trước khi bị ảnh hưởng của suy thoái kinh tế toàn cầu. Tuy nhiên, những kết quả đạt được tỏ ra rất kém bền vững. Cuộc khủng hoảng năm 2008 đã cho thấy điều này khi nó tác động mạnh mẽ đến kinh tế Ucraina hơn hẳn những nước khác trong khu vực. Vì thế có thể khẳng định rằng những thách thức đối với chuyển đổi và hội nhập của Ucraina trong thập kỷ này vẫn rất lớn.

Tài liệu tham khảo

1. Phan Anh Dũng, *Tình hình chính trị Ucraina: Khủng hoảng hệ thống và chiến lược cải cách*, Kỳ yếu hội thảo Quan hệ Việt Nam – Ucraina: Hiện trạng, triển vọng, Viện Nghiên cứu Châu Âu. Hà Nội, 2011.

2. Nguyễn An Hà, *Một số điều chỉnh chính sách của Ucraina sau khủng hoảng tài chính và suy thoái kinh tế toàn cầu*, Tạp chí Nghiên cứu Châu Âu, số 4/2011.

3. Vũ Dương Huân, *Bầu cử Quốc hội trước hạn ở Ucraina và triển vọng tình hình*, Tạp chí Nghiên cứu Châu Âu, số 11/2007.

4. Viện Nghiên cứu chiến lược Quốc gia Ucraina, Văn bản nghiên cứu: "*Ucraina thế kỷ XXI: chiến lược cải cách và cố kết xã hội*", Kiev, 2010.

5. Kinh nghiệm thế giới dành cho Ucraina: mối quan hệ giữa doanh nghiệp lớn với chính quyền và xã hội". Trung tâm Phát triển kinh tế, Kiev 7/2007 (tiếng Nga).

6. "*Chương trình cải cách kinh tế Ucraina giai đoạn 2010-2014*" Hội đồng Cải cách kinh tế Ucraina trực thuộc Tổng thống Phiên bản dành cho thảo luận, Kiev, ngày 21 tháng 5 năm 2010.

7. Nguyễn Quang Thuần (chủ biên), *Cộng đồng các quốc gia độc lập: Quá trình hình thành và phát triển*, Nhà xuất bản Khoa học xã hội, 2006.